

Số: 01/2025/QĐST-KDTM

Khánh Hoà, ngày 25 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM, ngày 08 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N. Địa chỉ: Số B đường L, phường G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy H1 - Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh N1. Ông H1 ủy quyền lại cho ông Nguyễn Can T - Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng N tham gia tố tụng. Địa chỉ: 5 T, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH MTV T4. Địa chỉ: Số C đường T, tổ dân phố N, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn H2 - Chủ tịch công ty.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1965. Địa chỉ: 1 N, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Công ty TNHH MTV T4 xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng N số tiền còn nợ tính đến ngày 17/12/2025 là **620.630.615 đồng** (Sáu trăm hai mươi triệu sáu trăm ba mươi nghìn sáu trăm mười lăm đồng), trong đó: nợ gốc: 557.000.000 đồng; nợ lãi: 63.630.615 đồng.

- Công ty TNHH MTV T4 đồng ý tiếp tục chịu toàn bộ lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán tính từ ngày 18/12/2025 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 4900-LAV-202401185 ngày 12/7/2024 và ngày

07/10/2024 ký kết phụ lục hợp đồng tín dụng số 01/TA-PLHĐTD cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

- Công ty TNHH MTV T4 và bà Nguyễn Thị T1 ý tiếp tục duy trì các hợp đồng thế chấp được ký kết giữa Ngân hàng N, ông Lê Văn H2, bà Nguyễn Thị T1 để đảm bảo cho việc thi hành án, cụ thể: Hợp đồng thế chấp tài sản số 1/18/HĐTC ký ngày 11/04/2018 và Phụ lục điều chỉnh hợp đồng thế chấp số: 1/18/TA-PLĐCHĐTC-04 ngày 17/03/2025 do văn phòng C chứng thực; Hợp đồng thế chấp tài sản số 2/18/HĐTC ngày 16/04/2018 và Phụ lục điều chỉnh hợp đồng thế chấp số: 2/18/TA-PLĐCHĐTC-03 ngày 11/07/2024 do văn phòng C chứng thực; Hợp đồng thế chấp tài sản số 3/18/HĐTC ngày 29/05/2018 và Phụ lục điều chỉnh hợp đồng thế chấp số: 3/18/TA-PLĐCHĐTC-04 ngày 06/02/2024 do văn phòng Công chứng An Khang chứng thực. Trong trường hợp nếu Công ty TNHH MTV T4 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì Công ty TNHH MTV T4, ông Lê Văn H2, bà Nguyễn Thị T1 đồng ý cho Ngân hàng N cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mãi các tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ vay. Nếu tài sản thế chấp không đủ để thanh toán nợ thì Công ty TNHH MTV T4 đồng ý tiếp tục thanh toán số nợ còn thiếu cho Ngân hàng N.

- Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH MTV T4 đồng ý chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Ngân hàng N nộp đủ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên Công ty TNHH MTV T4 phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng)

.- Về án phí: + Công ty TNHH MTV T4 đồng ý chịu 14.412.612 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm mười hai nghìn sáu trăm mười hai đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Hoàn trả lại cho Ngân hàng N tiền tạm ứng án phí đã nộp 27.823.000 đồng (hai mươi bảy triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0001774 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSNDKV 6 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

## **Đinh Thị Thành**